TÒA ÁN NHÂN DÂNQUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2020/HSST
Ngày : 16/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Bà Nguyễn Kim Lê.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Phạm Thanh Bình - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà:*** Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 188/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2020/QĐXXST- HS ngày 06/7/2020 đối với bị cáo:

H - sinh năm 1992; ĐKHKTT: tổ 22, phường Y, quận C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông C, con bà L; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 02/02/2018 bị cáo bị Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã xóa); Danh bản, chỉ bản số 230 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 26/3/2020. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2020 đến ngày 07/4/2020. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà L, sinh năm 1959, có mặt.

Trú tại: Tổ 22, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 30 tháng 3 năm 2020, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy, Công an quận Cầu Giấy tiến hành kiểm tra hành chính phòng 502 khách sạn V, địa chỉ: Số 69, ngõ 5 T, Q, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện H đang ở trong phòng. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi áo bên trái của H đang mặc có 02 (Hai) túi ni long bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ, H khai tinh thể màu trắng là ma túy "Đá", H mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa H về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi màu vàng, sim số: 0966040992.

Khám xét nơi ở của H tại tổ 22, phường Y, quận Cầu Giấy, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 2599/KLGĐ-PC09 ngày 08/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,106 gam.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận: H là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy "Đá". Khoảng 18 giờ ngày 30/3/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, H thuê xe ôm chở đến khu vực bãi rác Thành Công, Đống Đa, Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, H mua được của một người đàn ông không quen biết 02 (Hai) gói ma túy tổng hợp "Đá" với giá 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, H cất vào túi áo bên trái đang mặc, thuê xe ôm về khu vực ngõ 5 đường T, Q, Cầu Giấy, Hà Nội, H xuống xe trả tiền, đi bộ vào khách sạn V, địa chỉ: Số 69, ngõ 5 T, Q, C, Hà Nội và thuê phòng 502 để sử dụng ma túy. Sau khi vào phòng được khoảng 05 phút, H bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

Xét nghiệm nước tiểu của H cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Lời khai của H phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H, do H không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi màu vàng, sim số 0966040992 thu giữ của H, H khai: Nguồn gốc chiếc điện thoại trên là của bà L

– sinh năm 1959, trú tại: tổ 22, phường Y, quận Cầu Giấy, Hà Nội là mẹ H. Bà L cho H mượn chiếc điện thoại để liên hệ với gia đình và bạn bè.

Đối với khách sạn V, địa chỉ: Số 69, ngõ 5 T, Q, Cầu Giấy, Hà Nội. Quá trình xác minh xác định: Khách sạn có đầy đủ giấy phép hoạt động đúng quy định của pháp luật. Chủ khách sạn là anh L1 (Sinh năm 1988, trú tại: Số 18, ngõ 203 đường V, phường N, quận C, Hà Nội) và lễ tân khách sạn là anh P (Sinh năm 1987, trú tại: Số 69, ngõ 5 T, Q, Cầu Giấy, Hà Nội) không biết việc H thuê phòng để sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 193/CT - VKSCG ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo H, xử phạt bị cáo H mức án từ 22 (Hai mươi hai) đến 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về tang vật áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo H

- Trả lại cho bà L 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi màu vàng, sim số: 0966040992.

Về dân sự: Không.

Tại phiên toà: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo H trình bày lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 30/3/2020, H có hành vi tàng trữ trái phép 1,106 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Cầu Giấy bắt quả tang cùng tang vật tại phòng 502, khách sạn V, địa chỉ: Số 69, ngõ 5 T, Q, Cầu Giấy, Hà Nội.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: bị cáo là một người đã trưởng thành nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân và cộng đồng, mà lại có hành vi vi phạm có liên quan đến ma túy. Xét về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự liên quan đến ma túy. Mặc dù các tiền sự này đã được xóa, nH cho thấy nhân bị cáo là xấu, bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nH không lấy đó là bài học kinh nghiệm, không tỏ ra ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội, nên Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên cho bị

cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về tang vật: Áp dụng Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo H.

- Trả lại cho bà L 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi màu vàng, sim số: 0966040992.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **H** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo H **28 (Hai mươi tám) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2020 đến ngày 07/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo H

- Trả lại cho bà L 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi màu vàng, sim số: 0966040992.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 211/GN/THA-CA ngày 02/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hằng